

Số: 80/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 28 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 45/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Khổng Minh C, sinh ngày 06/7/1978; ĐKKHKT và nơi ở: Số X Ngõ Y PHC, phường YK, quận HD, thành phố Hà Nội;

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh ngày 11/7/1991; ĐKKHKT và nơi ở: Số X Ngõ Y PHC, phường YK, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Khổng Minh C và chị Nguyễn Thị

Vân A. Giấy chứng nhận kết hôn số 129/2012 Quyền số 01/2012, đăng ký ngày 14/12/2012 của Ủy ban nhân dân phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội không còn giá trị.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Khổng Minh C và chị Nguyễn Thị Vân A có 02 con chung là Khổng KV, sinh ngày 08/9/2013 và Khổng MĐ, sinh ngày 23/8/2016. Anh Khổng Minh C và chị Nguyễn Thị Vân A thống nhất:

+ Anh Khổng Minh C nuôi con chung Khổng KV, sinh ngày 08/9/2013 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Chị Nguyễn Thị Vân A nuôi con chung Khổng MĐ, sinh ngày 23/8/2016 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Khổng Minh C tự nguyện đóng góp với chị Nguyễn Thị Vân A tiền nuôi con chung Khổng MĐ, mỗi tháng số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng, kể từ tháng 02 năm 2022, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; anh C tạm thời không yêu cầu chị Vân A đóng góp tiền nuôi con chung Khổng KV.

+ Về quyền, nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung sau khi ly hôn: Anh Khổng Minh C và chị Nguyễn Thị Vân A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung:

+ Tài sản chung: Anh Khổng Minh C và chị Nguyễn Thị Vân A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Nợ chung: Anh Khổng Minh C và chị Nguyễn Thị Vân A khai vợ chồng không có nợ chung với ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Anh Khổng Minh C nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm và tiền án phí cấp dưỡng sơ thẩm.

- Án phí: Anh Khổng Minh C tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0009662 ngày 14/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà

Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Ánh